

# ÔN TẬP KIẾN THỨC TUẦN 20-21 MÔN NGỮ VĂN 8

## **PHẦN I: PHẦN VĂN BẢN:**

### **1-Nhớ rừng (Thế Lữ):**

**Câu 1:** Bài thơ là lời của ai? Việc mượn lời như vậy có ý nghĩa gì?

**Câu 2:** Đoạn 3 của bài thơ được xem như một bộ tranh tứ bình đẹp lộng lẫy. Em hãy chứng minh.

\* *Gợi ý:* Những cảnh nào được miêu tả? Hình ảnh con hổ hiện ra với tư thế và thái độ ra sao? Cách sử dụng từ ngữ và biện pháp tu từ?

### **2-Ông đồ (Vũ Đình Liên):**

**Câu 1:** Hình ảnh ông đồ được thể hiện như thế nào trong bài thơ?

\* *Gợi ý:* Hình ảnh ông đồ hiện lên trong bài thơ trong không gian: “Bên phố” và thời gian: Mỗi năm hoa đào nở, mỗi năm mỗi vắng, năm nay.... Với hai thời kỳ khác nhau: Thời xưa và thời hiện tại. Phân tích để thấy được hình ảnh ông đồ có sự đối lập ở hai thời điểm khác nhau.

**Câu 2:** Em có nhận xét gì về cách mở đầu và kết thúc bài thơ.

\* *Gợi ý:* Hình ảnh nào xuất hiện ở khổ đầu và cuối bài thơ? Kiểu kết cấu đầu cuối tương ứng ó ý nghĩa gì?

**Câu 3:** Những câu thơ nào thể hiện nỗi niềm của tác giả?

\* *Gợi ý:* Chú ý câu hỏi tu từ trong khổ cuối bài thơ.

### **3- Quê hương (Tế Hanh):**

Bài thơ quê hương là một bức tranh mang vẻ đẹp tươi sáng, giàu sức sống của một làng quê miền biển. Em hãy chứng minh.

### **4- Khi con tu hú:**

**Câu 1:** Hoàn cảnh sáng tác bài thơ là gì?

**Câu 2:** Cảnh đất trời vào hè trong tâm tưởng người tù cách mạng được thể hiện qua những câu thơ nào? Cảm nhận của em về những câu thơ đó.

**Câu 3:** Phân tích tâm trạng của người tù cách mạng.

### **5- Chùm thơ của Hồ Chí Minh:**

**Câu 1: Cái “sang” của cuộc đời cách mạng trong bài thơ “Tức cảnh Pác Bó”.**

**Câu 2: Bài học của em từ bài thơ “Đi đường” của Hồ Chí Minh.**

\* *Gợi ý:* 1/- Muốn đến đích (thực hiện ước mơ, lý tưởng), con người phải trải qua nhiều vất vả, gian lao.

2/- Đối diện với những gian lao, trắc trở con người cần có những đức tính nào?

- Dẫn chứng bằng những lời khuyên:

\* "Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi e sông" (Nguyễn Bá Học)

\* Sống ở trên đời, người cũng vậy

Gian nan rèn luyện mới thành công (Nghe tiếng giã gạo - Hồ Chí Minh)

3/- Khi đã lên đến đỉnh cao của ước mơ, lý tưởng, con người có thể mở rộng tầm mắt mình hơn nữa trước thế giới bao la ...

4/- Những khó khăn, vất vả, thử thách, hiểm nguy,... chính là thước đo giá trị con người !

## **PHẦN II: TIẾNG VIỆT**

### **I. CÂU:**

<b>TT</b>	<b>Câu</b>	<b>Đặc điểm hình thức</b>	<b>Chức năng chính</b>	<b>Ví dụ</b>
1	Câu nghi vấn	- Có những từ nghi vấn (ai, gì, nào, sao, tại sao, đâu, bao giờ, bao nhiêu ... hoặc từ hay (nói các về có quan hệ lựa chọn - Kết thúc câu bằng dấu hỏi chấm (?). Ngoài ra còn kết thúc bằng dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu chấm lửng.	- Dùng để hỏi - Ngoài ra còn dùng để đe dọa, yêu cầu, ra lệnh, bộc lộ tình cảm cảm xúc...	- Mai cậu có phải đi lao động không? - Cậu chuyển giùm quyển sách này tới H được không?

2	Câu cầu khiến	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có từ cầu khiến: hãy, đừng, chớ, đi, thôi, nào...hay ngữ điệu cầu khiến</li> <li>- Kết thúc bằng dấu chấm than.</li> <li>- Khi ý cầu khiến không được nhấn mạnh thì kết thúc bằng dấu chấm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để ra lệnh, yêu cầu, đề nghị, khuyên bảo....</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy lấy gạo làm bánh mà lễ Tiên Vương.</li> <li>- Ra ngoài!</li> </ul>
---	---------------	---	---	---

## II. BÀI TẬP:

**1. Hãy tìm những câu nghi vấn trong đoạn trích sau đây và cho biết có những đặc điểm hình thức gì chứng tỏ đó là câu nghi vấn.**

Cụ bá cười nhạt, nhưng tiếng cười giòn giã lắm; người ta bảo cụ hơn người cũng bởi cái cười :

- Cái anh này nói mới hay ! Ai làm gì anh mà anh phải chết ? Đòi người chứ có phải con ngoé đâu ? Lại say rồi phải không ?

Rồi, đổi giọng cụ thân mật hỏi :

- Về bao giờ thế? Sao không vào tôi chơi ? Đi vào nhà uống nước.

*(Nam Cao, Chí Phèo)*

**2. Hãy thêm vào những từ ngữ thích hợp để biến đổi câu sau đây thành câu nghi vấn.**

– Ông ấy không hút thuốc.

**\*\* Gợi ý: Dựa vào đặc điểm hình thức và chức năng của câu nghi vấn để nhận biết và biến đổi.**

**3. Xác định câu nghi vấn? Những câu nghi vấn đó được dùng để làm gì ?**

a . Mỗi chiếc lá rụng là một cái biểu hiện cho cảnh biệt li. Vậy thì sự biệt li không chỉ có một nghĩa buồn rầu khổ sở. Sao ta không ngắm sự biệt li theo tâm hồn một chiếc lá nhẹ nhàng rơi ?

b . Quan lớn đỏ mặt tía tai , quay ra quát rằng :

- Đê vỡ rồi ! ... Đê vỡ rồi , thời ông cách cổ chúng mày , thời ông bỏ tù chúng mày !  
Có biết không ? ... Lính đâu ? Sao bay dám để cho nó chày xông xộc vào đây như vậy?  
Không còn phép tắc gì nữa ? *( Phạm Duy Tốn )*

c. Vua sai lính điệu em bé vào phán hỏi :

- Thằng bé kia, mày có việc gì ? Sao lại đến đây mà khóc ? *( Em Bé Thông Minh )*

d. Một hôm cô tôi gọi tôi đến bên cười hỏi :

- Hồng ! Mày có muốn vào Thanh Hoá chơi với mẹ mày không ?

Tôi cười dài trong tiếng khóc , hỏi cô tôi :

- Sao cô biết mẹ con có con ? *( Nguyễn Hồng )*

#### **4. Xác định câu cầu khiến trong các đoạn trích sau :**

a . Bà buồn lắm , toan vút đi thì đưa con bảo :

- Mẹ ơi , con là người đấy. Mẹ đừng vút con đi mà tội nghiệp . *( Sọ Dừa )*

b . Vua rất thích thú vội ra lệnh :

- Hãy vẽ ngay cho ta một chiếc thuyền ! Ta muốn ra khơi xem cá .

[ ... ]

Thấy thuyền còn đi quá chậm , vua đứng trên mũi thuyền kêu lớn :

- Cho gió to thêm một tý ! Cho gió to thêm một tý !

[ ... ]

Vua quồng quýt kêu lên :

- Đừng cho gió thổi nữa ! Đừng cho gió thổi nữa ! *( Cây Bút Thần )*

#### **5. So sánh hình thức và ý nghĩa của hai câu sau :**

a . Hãy cố ngồi dậy húp ít cháo cho đỡ xót ruột !

b . Thầy em hãy cố ngồi dậy húp ít cháo cho đỡ xót ruột ! *( Tắt Đèn , Ngô Tất Tố )*

### **PHẦN III: TẬP LÀM VĂN**

**Đề bài 1:** Em hãy viết bài văn giới thiệu thể thơ lục bát và bài thơ “ Khi con tu hú” của Tố Hữu.

#### **Dàn ý**

**1. Mở bài:** Giới thiệu chung về thể thơ lục bát và bài thơ “ Khi con tu hú của Tố Hữu.

## **2. Thân bài :**

**1. Thuyết minh về thể thơ lục bát:** nhận diện thể thơ qua số tiếng trong câu; đặc điểm về vần , luật bằng trắc,nhịp điệu, tiểu đối...Tác dụng của thể thơ trong đời sống văn học của dân tộc.

## **2. Thuyết minh về bài thơ “ Khi con tu hú” :**

**a. Giới thiệu về tác giả Tố Hữu và hoàn cảnh sáng tác.**

**b. Thuyết minh một số đặc điểm nổi bật của bài thơ về nghệ thuật và nội dung:**

**c. Thể thơ lục bát được vận dụng một cách đặc sắc, ngôn từ giản dị, gợi hình ảnh và biểu cảm.**

- Cảnh mùa hè tươi vui, rộn ràng đầy sức sống qua cảm nhận của nhà thơ được miêu tả một cách sinh động, thể hiện rõ tình yêu thiên nhiên và tình yêu cuộc sống của người chiến sĩ cách mạng đang bị giam cầm trong nhà tù đế quốc.

- Tâm trạng ngọt ngào u uất vì bị giam cầm, mong muốn bằng mọi cách thoát khỏi nhà giam, lòng khao khát tự do mãnh liệt của nhà thơ; đó cũng là biểu hiện của ý chí đấu tranh kiên cường của người chiến sĩ.

## **3. Kết bài:**

- Nhận xét đánh giá chung về thể thơ.

- Khẳng định giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ.

## **Đề bài 2 : Thuyết minh về chiếc bánh chưng**

### **Dàn ý**

#### **1. Mở bài**

- Giới thiệu về món ăn em định thuyết minh: Bánh chưng

- Đây là món ăn đặc trưng, không thể thiếu trong mâm cỗ Tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam.

#### **2. Thân bài**

##### **a) Nguồn gốc lịch sử**

- Không rõ thời gian cụ thể, theo truyền thuyết kể lại vào đời vua Hùng thứ sáu, khi đất nước thanh bình, sạch bóng quân thù, vua muốn truyền ngôi nên ban lệnh cho các

hoàng tử đi tìm món ăn vừa ý vua cha nhất để cúng Tiên vương, sẽ được nối ngôi. Trong khi các hoàng tử khác sai kẻ hầu người hạ đi tìm sản vật trên rừng xuống biển, hoàng tử thứ 18 tên là Lang Liêu vì nghèo không có tiền, trong nhà chỉ có ngô, khoai, lúa... đã được thần báo mộng làm ra hai loại bánh chưng, bánh giày ngon và ý nghĩa tượng trưng cho trời, cho đất. Bánh chưng ra đời từ đó và tục gói bánh chưng trở thành tục lệ không thể thiếu mỗi dịp Tết đến xuân về.

### **b) Chuẩn bị nguyên liệu gói bánh chưng:**

- Gạo nếp hạt tròn, trắng, sạch sẽ được ngâm qua đêm từ 3 - 4 tiếng, sau đó để cho ráo nước, trộn đều với 1 ít muối trắng.
- Đậu xanh đã bóc vỏ, cũng ngâm trong nước khoảng 4 tiếng, có thể để đỗ sống hoặc đồ chín (tùy thích), trộn tiếp với 1 ít muối.
- Thịt lợn vừa nạc vừa mỡ ướp với gia vị cho thịt ngấm đều
- Lá dong (có thể thay bằng lá chuối), lạt mềm
- Gia vị: Hạt tiêu, muối, thảo quả,...

### **c) Công đoạn gói bánh chưng**

- Có thể gói bánh chưng bằng khuôn hoặc gói vo (không cần khuôn)
- Cắt lá dong cho vừa với khuôn, xếp 4 góc và lót ở phía dưới sao cho vuông vức, lá thẳng.
- Đồ 1 lớp gạo nếp xuống phía dưới, sau đó đến 1 lớp đỗ xanh, 2 - 3 miếng thịt, đồ tiếp 1 lớp đỗ và cuối cùng là một lớp gạo phía trên cùng.
- Đặt một lớp lá cho phẳng phiu, sau đó gói chặt tay, cột chặt lại bằng lạt mềm cho chiếc bánh vuông vức.
- Xếp những chiếc bánh đã được gói gọn gàng vào xoong đã lót 1 lớp lá dưới đáy nồi, đổ nước lạnh hoặc nước nóng ngập mặt bánh, đun củi hoặc than lửa cháy vừa đủ.
- Nấu bánh chưng trong vòng 9 - 10 tiếng hoặc ít hơn, tùy vào kích thước bánh.
- Liên tục thêm nước để nồi bánh không bị cạn/ cháy.
- Sau khi luộc chín bánh, vớt ra ngoài, cho vào nước lạnh ngâm khoảng 15 - 20 phút, để ráo nước sau đó ép bánh cho nước ra hết

### **d) Yêu cầu thành phẩm**

- Chiếc bánh vừa chín tới, vuông vức, gói không bị chặt quá, không bị lỏng quá.
- Bánh giữ được màu xanh của lá, gạo chín mềm dẻo, thơm.
- Có thể ăn kèm bánh chưng với dưa hành, củ kiệu, giò,..., ngoài ra có thể rán bánh chưng ăn cũng rất ngon.

### **e) Ý nghĩa của chiếc bánh chưng**

- Món ăn không thể thiếu trong mâm cúng Tết, mang hương vị Tết cổ truyền của Việt Nam.
- Giá trị văn hóa tinh thần: Đề cao nền văn minh lúa nước của dân tộc, tưởng nhớ tổ tiên, ông bà, những người thân đã khuất; là nét văn hóa độc đáo chỉ ở mảnh đất hình chữ S mới có.

### **3. Kết bài**

- Khẳng định là giá trị của món ăn độc đáo: Bánh chưng
- Nêu cảm nghĩ của bản thân về món ăn đó.